

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày: 13-5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tôn Nữ Quỳnh Tương.

2. Ông Nguyễn Hữu Trục.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Thị S, sinh ngày 19/9/1988, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Phòng 302, nhà G2 chung cư Hương S1, phường Hương S1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Học bổ túc văn hóa lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B, sinh năm 1967 và bà Lê Thị G, sinh năm 1970; anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ nhất; không có chồng; có 01 con tên là Dương Bảo A, sinh ngày 13/10/2019.

*** Quá trình nhân thân:** Lúc nhỏ ở với gia đình, học bổ túc văn hóa đến lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà.

- Ngày 31/12/2010, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 29/3/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 54/2011/HSST);

- Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 (Một) năm tù, tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 54/2011/HSST ngày 29/3/2011; buộc bị cáo Dương Thị S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm tù (Bản án số: 239/2011/HSST);

- Ngày 28/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 223/2020/HS-ST). Bị cáo hiện đang tạm hoãn thi hành án do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/12/2020, cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 01/66 Nguyễn Cư Tr, phường Thuận H1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/12/2020, Dương Thị S thuê xe ôm đi từ nhà mình đến chợ Tây L1, thành phố H để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến bãi giữ xe phía sau chợ, Sáu phát hiện thấy trong túi áo chị Phạm Thị Mỹ L (Sinh năm 1984, trú tại Số 01/66 Nguyễn Cư Tr, phường Thuận H1, thành phố H) có 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xmax màu trắng nên liền áp sát, lén lút lấy trộm. Sau đó, Sáu mang chiếc điện thoại nêu trên, bán cho một người đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 5.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

* Vật chứng tạm giữ: 01 hóa đơn mua bán điện thoại di động Iphone XS Max SILVER 64GB ngày 24/12/2019 kèm theo thông tin điện thoại.

* Tại bản định giá tài sản số: 270/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max SILVER 64GB màu trắng trị giá 7.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hóa đơn mua bán điện thoại trong hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Mỹ L yêu cầu Dương Thị S bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Dương Thị S chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Dương Thị S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Dương Thị S từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử Tổng hợp hình phạt phạt 09 (Chín) tháng tù tại bản án số: 223/2020/HS-ST, ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, buộc bị cáo Dương Thị S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành bản án này.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Thị S phải bồi thường cho chị Phạm Thị Mỹ L số tiền 8.000.000 đồng, tương đương với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max SILVER 64GB màu trắng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị L, hiện không thu hồi được.

* Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Dương Thị S phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 ngày 01/12/2020, tại bãi giữ xe phía sau chợ Tây L1, thuộc phường Tây L1, thành phố H; lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Dương Thị S đã lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Mỹ L 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone XS Max SILVER 64GB màu trắng có giá trị 7.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị

cáo Dương Thị S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Vào ngày 28/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo hiện đang hoãn chấp hành án hình phạt tù, với lý do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo đã bị kết án mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bản chất lười lao động muốn hưởng thụ bằng mồ hôi và sức lao động của người khác mới dẫn đến phạm tội. Bởi vậy, đối với Dương Thị S cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngày 28/9/2020 Dương Thị S, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, tại bản án số: 223/2020/HS-ST ngày 28/9/2020. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố H ban hành Quyết định thi hành án phạt tù đối với người bị xử phạt tù đang tại ngoại số 311/2020/QĐ-CA, ngày 04/11/2020, thi hành bản án nêu trên. Do bị cáo có đơn xin hoãn thi hành án phạt tù với lý do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, ngày 30/11/2020 Chánh án Tòa án nhân dân thành phố H ban hành quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù (Đối với người xử phạt tù đang tại ngoại) số 11/2020/QĐ-CA đối với Dương Thị S; nên cần tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số: 223/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H; buộc bị cáo Dương Thị S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vì, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Phạm Thị Mỹ L chỉ yêu cầu bị cáo Dương Thị Sáu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, tương đương với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max SILVER 64GB màu trắng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị L, hiện không thu hồi được, bị cáo đồng ý. Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

* Về án phí:

+ Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Dương Thị S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Dương Thị S phải chịu 8.000.000 đồng x 5% = 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt Dương Thị S 01 (Một) năm tù. Áp dụng điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, Tổng hợp hình phạt phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 223/2020/HS-ST, ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; buộc bị cáo Dương Thị S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành bản án này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Dương Thị S phải bồi thường cho chị Phạm Thị Mỹ L số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), tương đương với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max SILVER 64GB màu trắng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Phạm Thị Mỹ L, hiện không thu hồi được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Thị S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Trọng Cẩn